

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

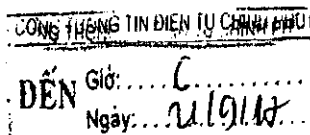
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 442/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2017

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên**



Ngày 05 tháng 9 năm 2017, Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh đã làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác đối ngoại và thu hút vốn đầu tư nước ngoài, công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của tỉnh. Cùng đi với Phó Thủ tướng có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên, ý kiến phát biểu của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Chính phủ đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng đánh giá cao và biểu dương nỗ lực phấn đấu và những kết quả mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã đạt được trong thời gian qua. Năm 2016, tăng trưởng kinh tế 15,2%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; thu nhập bình quân đầu người 52 triệu đồng; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 26,7%; xuất khẩu đạt 19,01 tỷ USD, tăng 19,7%; tổng vốn đầu tư trên địa bàn ước đạt 45,8 nghìn tỷ đồng. Thu ngân sách nhà nước đạt trên 9.600 tỷ đồng, vượt thu trên 3.000 tỷ đồng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,19% so với năm 2015.

Trong 8 tháng đầu năm 2017, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực: Tăng trưởng kinh tế đạt 14,1%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 18,1%; xuất khẩu ước đạt 15,43 tỷ USD, tăng 26,7%; thu ngân sách đạt 8.409 tỷ đồng, tăng 34,8%, trong đó thu nội địa tăng 38%; khách du lịch đạt trên 1,7 triệu lượt (trên 32 nghìn lượt khách quốc tế). Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) tăng mạnh với tổng vốn đăng ký trên 7,2 tỷ USD. Các dự án sử dụng nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh được tích cực triển khai, tiến độ giải ngân tốt, đáp ứng yêu cầu của nhà tài trợ.

Các lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội, văn hóa giáo dục tiếp tục được quan tâm và thực hiện; công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được tăng cường, với nhiều chương trình, dự án đóng góp tích cực vào giảm nghèo bền

vững, nâng cao đời sống người dân. Quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội cơ bản ổn định; an toàn giao thông được tăng cường kiểm soát (tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí).

Tuy nhiên, Thái Nguyên còn có những bất cập, hạn chế, điểm nghẽn cản trở tốc độ phát triển như: Chưa phát huy tốt lợi thế so sánh, tiềm năng để phục vụ nhu cầu phát triển; du lịch - dịch vụ chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế; kết cấu hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, giao thông chưa đồng bộ, chất lượng chưa cao, nhất là ở địa bàn huyện, xã nông thôn và miền núi; liên kết vùng còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu, tỷ lệ hồ sơ được giải quyết theo cơ chế một cửa còn đạt thấp. Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn ở mức cao, nhất là trong đồng bào dân tộc, kết quả giảm nghèo chưa bền vững. Tỉnh cần quan tâm hơn nữa, sớm khắc phục những hạn chế này để bảo đảm phát triển bền vững trong thời gian tới.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Về cơ bản nhất trí với các báo cáo của Tỉnh. Tỉnh cần phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế, phấn đấu quyết liệt hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; trong đó lưu ý một số việc sau:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết số 37-NQ/TU ngày 01 tháng 7 năm 2004 và Kết luận số 26- KL/TW ngày 02 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội XIX nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng bộ tỉnh. Tỉnh cần quán triệt, nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò, thế mạnh, tiềm năng của tỉnh và yêu cầu phát triển để từ đó có trách nhiệm, quyết tâm cao hơn trong việc đưa Thái Nguyên trở thành cực tăng trưởng của vùng Trung du và Miền núi phía Bắc.

2. Cải cách cơ chế, thể chế, cải thiện môi trường đầu tư theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp như đã đề ra trong các Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận và triển khai dự án, phát triển sản xuất kinh doanh, đóng góp vào sự phát triển của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung. Tiếp nhận ý kiến của người dân và doanh nghiệp, giải quyết hiệu quả những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội.

Có các giải pháp thiết thực, phù hợp để phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm 2017, góp phần vào tăng trưởng GDP 6,7% của cả nước, tạo nền tảng cho các năm tiếp theo. Đẩy mạnh công tác phối hợp, liên kết với các ngành, địa phương liên quan, đặc biệt là vùng kinh tế

trọng điểm phía Bắc. Tập trung phát triển các lĩnh vực có thế mạnh, mang tính đột phá như: xuất nhập khẩu, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp luyện kim, khai khoáng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao...

3. Tăng cường thu hút đầu tư trong và ngoài nước nhất là các dự án FDI chất lượng cao, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu cho ngân sách; không tiếp nhận những dự án có công nghệ lạc hậu; gắn kết doanh nghiệp địa phương với doanh nghiệp FDI. Lựa chọn phát triển các sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, các sản phẩm công nghệ cao, nhất là các sản phẩm điện tử, sản phẩm công nghệ thông tin, các dịch vụ tư vấn, dịch vụ kỹ thuật cao... ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

4. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, công tác giải quyết việc làm, chăm lo đối với người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, đồng bào dân tộc...; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, giải quyết việc làm cho lao động ở vùng nông thôn và các khu tái định cư; tăng cường xây dựng thiết chế văn hóa cho công nhân trong các khu công nghiệp; khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu công nghiệp.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là đầu tư tư nhân và FDI, ODA. Đối với các dự án ODA đang triển khai, cần chỉ đạo quyết liệt để tháo gỡ khó khăn, nhất là công tác giải phóng mặt bằng, ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng; chủ động làm việc với nhà đầu tư, phối hợp với các Bộ ngành để tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đưa các dự án sớm đi vào hoạt động. Rà soát tiến độ, xem xét điều chỉnh kế hoạch vốn đã phân bổ cho các chương trình, dự án không có khả năng giải ngân sang các chương trình, dự án có khả năng giải ngân tốt, ưu tiên các chương trình, dự án kết thúc Hiệp định năm 2017 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo kết luận số 378/TB-VPCP ngày 18 tháng 8 năm 2017.

6. Năm APEC 2017, đẩy mạnh hơn nữa công tác xúc tiến, quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thu hút huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước. Chú trọng kiểm soát chất lượng dịch vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp; bảo đảm an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường, phát triển dịch vụ du lịch thu hút khách du lịch quốc tế; thúc đẩy chế biến, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản; tuyên truyền, giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống các dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm từ cấp tỉnh đến cấp xã.

7. Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện trong công tác, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan chính quyền các cấp. Xây dựng nền hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh; quyết liệt, sáng

tạo có những mô hình mới, cách làm hay về phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tham nhũng trong thực thi nhiệm vụ công vụ; công khai, minh bạch, chống lại biểu hiện quan hệ lợi “**ích nhóm**” trục lợi bất chính. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng và các vụ việc phát sinh mới, công khai kết quả xử lý.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH:

1. Về chủ trương chấp thuận cơ chế thực hiện đầu tư xây dựng công trình hạ tầng ở trong Dự án Khu du lịch Quốc gia Hồ Núi Cốc gắn với Khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa; các dự án thuộc Đề án xây dựng cấp bách hệ thống chống lũ lụt sông Cầu kết hợp hoàn thiện hạ tầng đô thị hai bên bờ sông Cầu; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh (công viên, quảng trường, sân vận động, hạ tầng điện, nước, viễn thông, chỉnh trang đô thị...) theo hình thức đối tác công - tư (PPP) và Hợp đồng BT thanh toán bằng quỹ đất: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh xác định đủ quỹ đất đảm bảo thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện các dự án BT và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

2. Về hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương đầu tư Dự án xây dựng hạ tầng Khu du lịch Quốc gia Hồ Núi Cốc gắn với Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt An toàn khu (ATK) Định Hóa: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án nguồn vốn phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3. Về ứng vốn ODA Dự án nâng cấp đô thị thành phố Thái Nguyên thuộc “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc” trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, đề xuất cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 10 năm 2017.

4. Về đầu tư Dự án Đô thị động lực - dự án thành phần thành phố Thái Nguyên sử dụng vốn vay WB: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan khẩn trương thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Dự án; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư trong tháng 10 năm 2017.

5. Về Dự án nâng cấp đô thị thành phố Sông Công: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, thẩm định đề xuất Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định hiện hành.

6. Về Dự án Phát triển thương mại hóa nông thôn và tăng cường năng lực cạnh tranh nông nghiệp tỉnh Nghệ An và Thái Nguyên: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên hoàn thiện đề xuất Dự án gửi các bộ liên quan; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại Nghị định số 16/2016/NĐ-CP về quản lý, sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi.

7. Về Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Thái Nguyên (vốn ODA Pháp):

- Đồng ý về chủ trương gia hạn thời gian giải ngân đến ngày 31 tháng 12 năm 2017; các cơ quan hoàn thiện thủ tục gia hạn theo quy định. Tỉnh tập trung đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành Dự án đúng thời hạn trên.

- Đồng ý về chủ trương ứng trước 13,5 tỷ đồng vốn ODA năm 2018 cho Dự án để bảo đảm Dự án hoàn thành theo tiến độ giải ngân. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 10 năm 2017.

8. Về đầu tư Dự án hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu vực Trung tâm phía Nam thành phố Thái Nguyên: Bộ Tài chính đẩy nhanh tiến độ đàm phán Hiệp định vay vốn của Bỉ, trình Thủ tướng Chính phủ.

9. Về việc giới thiệu nhà đầu tư vào các Khu công nghiệp Sông Công 2, Khu công nghiệp Yên Bình, Khu công nghiệp Diềm Thụy; thực hiện xây dựng nhà ở công nhân, nhà ở xã hội: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Tỉnh đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các Khu công nghiệp trên; đồng thời, Tỉnh nghiên cứu có cơ chế phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư.

10. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương và các bộ, cơ quan liên quan chủ động, kịp thời cung cấp thông tin định hướng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về tình hình hợp tác giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.

11. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Ngoại giao phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan giới thiệu các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư và hỗ trợ các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh Thái Nguyên; tạo điều kiện cho tỉnh tiếp cận với các chương trình, quỹ hỗ trợ doanh nghiệp của các nước và tổ chức quốc tế. Tham mưu, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền, tạo điều kiện cho tỉnh tham gia các đoàn công tác nước ngoài của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các bộ, ngành để quảng bá toàn diện hình ảnh của tỉnh, thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI).

12. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường và các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn hỗ trợ Tỉnh vận động vốn vay ODA, NGO của các Nhà tài trợ và chương trình hợp tác phát triển trong các lĩnh vực phát triển nông thôn, giảm nghèo bền vững, nâng cao năng lực tư pháp và thu nhập cho người dân, xử lý rác thải và nước thải, chống biến đổi khí hậu, phát triển công nghệ cao, nhằm huy động các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và các bộ, ngành, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thái Nguyên;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Trợ lý các PTTg, Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, QHQT, TKBT, CN, NN, KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (2b).Q 21

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Xuân Thành